

Số: 58/2026/QĐST-HNGĐ

Cà Mau, ngày 12 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2026/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 02 năm 2026, giữa:

** Nguyên đơn:* Ông Trương Khâm T – sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp C, xã L, tỉnh C

** Bị đơn:* Bà Hồ Hạnh T1 – sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp 1, xã Đ, tỉnh C

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương Khâm T và bà Hồ Hạnh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Quan hệ hôn nhân: Ông Trương Khâm T và bà Hồ Hạnh T1 thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Giao người con tên Trương Hồ Gia T2 sinh ngày 05/03/2017 cho bà Hồ Hạnh T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

+ Ông Trương Khâm Tcó quyền, nghĩa vụ thăm nom con do mình không trực tiếp nuôi, mà không ai được cản trở. Trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

+ Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Về cấp dưỡng: Do bà Hồ Hạnh T1 không yêu cầu (mặc dù Tòa án đã giải thích) nên không đặt ra xem xét giải quyết.

-Về tài sản và nợ chung: Ông Trương Khâm Tvà bà Hồ Hạnh T1 thống nhất xác định là không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí:

+Về án phí hôn nhân và gia đình: Ông Trương Khâm Ttự nguyện chịu toàn bộ là 150.000 đồng. Ông Trương Khâm Tđã dự nộp tạm ứng số tiền 300.000đồng được chuyển thu án phí 150.000 đồng và ông Tđược hoàn lại 150.000đồng theo biên lai thu số 0001309 ngày 02 tháng 02 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự Khu Vực 8- Cà Mau.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Lê Yến Ngọc